

Bài tập Dân số và gia tăng dân số

Câu 1 Vào cuối những năm 50 của Thế kỉ XX, nước ta bắt đầu có hiện tượng

A. đô thị hóa tự phát.

B. bùng nổ dân số.

C. ô nhiễm môi trường.

D. công nghiệp hóa.

Lời giải

Vào cuối những năm 50 TK XX, nước ta bắt đầu có hiện tượng “bùng nổ dân số”.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 2 Hiện tượng bùng nổ dân số ở nước ta bắt đầu và kết thúc vào thời gian nào?

A. Bắt đầu từ cuối những năm 50 và kết thúc vào những năm cuối của thế kỉ XX.

B. Bắt đầu từ đầu những năm 80 và kết thúc vào những năm đầu của thế kỉ XIX.

C. Bắt đầu từ đầu những năm 50 và kết thúc vào những năm cuối của thế kỉ XX.

D. Bắt đầu từ cuối những năm 80 và kết thúc vào những năm đầu của thế kỉ XIX.

Lời giải

Hiện tượng “bùng nổ dân số” ở nước ta bắt đầu từ cuối những năm 50 và chấm dứt vào trong những năm cuối thế kỉ XX.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 3 So sánh với quy mô dân số của các nước trong khu vực Đông Nam Á và trên thế giới, Việt Nam là nước có

- A. dân số đông.
- B. dân số ít.
- C. dân số trẻ.
- D. dân số già.

Lời giải

Việt Nam là nước đông dân, đứng thứ 3 ở Đông Nam Á và thứ 14 trên thế giới.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 4 Hiện nay, dân số nước ta đứng thứ bao nhiêu trên thế giới?

- A. 13.
- B. 15.
- C. 14.
- D. 10.

Lời giải

Năm 2017 là khoảng 95,5 triệu người đứng thứ 14 trên thế giới.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 5 Trước đây, tỉ số giới tính của nước ta mất cân đối do nguyên nhân chủ yếu nào

- A. Dịch bệnh lây lan.
- B. Đô thị hóa tự phát.
- C. Chiến tranh kéo dài.
- D. Phân bố dân cư hợp lí.

Lời giải

Trước đây, tỉ số giới tính của nước ta mất cân đối do chiến tranh kéo dài, cần nhiều nam để chiến đấu.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 6 Chiến tranh kéo dài làm cho tỉ số giới tính nước ta thay đổi như thế nào?

- A. Không thay đổi.
- B. Nam nhiều hơn nữ.
- C. Tăng lên.
- D. Mất cân đối.

Lời giải

Trước đây, chiến tranh kéo dài, số nam giới tham gia chiến tranh và hi sinh rất nhiều nên dân số nữ nhiều hơn dân số nam -> tỉ số giới tính mất cân đối.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 7 Tỷ số giới tính thường cao ở những khu vực có hiện tượng:

- A. chuyển cư.
- B. xuất cư.
- C. đô thị hóa.
- D. nhập cư.

Lời giải

Tỷ số giới tính thường cao ở những khu vực có hiện tượng nhập cư như Tây Nguyên, các tỉnh Quảng Ninh, Bình Phước. Dân cư vùng nông thôn ở vùng đồng bằng sông Hồng di cư đến các khu vực Tây Nguyên, Bình Phước, Quảng Ninh để khai hoang sản xuất nông nghiệp, khai thác mỏ than

Đáp án cần chọn là: D

Câu 8 Khu vực Tây Nguyên của nước ta lại có tỷ số giới tính cao do

- A. chuyển cư.
- B. xuất cư.
- C. đô thị hóa.
- D. nhập cư.

Lời giải

Tây Nguyên có tỷ số giới tính cao do có hiện tượng nhập cư. Dân cư vùng nông thôn ở vùng đồng bằng sông Hồng di cư đến các khu vực Tây Nguyên, Bình Phước, Quảng Ninh để khai hoang sản xuất nông nghiệp, khai thác mỏ than. Mà dân số xuất cư lại chủ yếu là nam giới -> tỷ số giới tính cao.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 9 Tỷ lệ gia tăng tự nhiên của dân số nước ta có xu hướng giảm chủ yếu là nhờ

- A. thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình.
- B. chủ trương xóa đói giảm nghèo, phân bố lại dân cư.
- C. làm tốt phong trào xóa mù chữ ở vùng núi và trung du.
- D. thực hiện chủ trương đô thị hóa gắn với công nghiệp hóa.

Lời giải

Tỷ lệ gia tăng tự nhiên của dân số nước ta có xu hướng giảm chủ yếu là nhờ thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 10 Nhờ việc thực hiện tốt chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình, tỷ lệ gia tăng tự nhiên của dân số nước ta đã

- A. tăng lên.
- B. không có sự thay đổi.
- C. giảm xuống.
- D. xuống mức âm.

Lời giải

Nhờ thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình tỷ lệ gia tăng tự nhiên của dân số nước ta có xu hướng giảm.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 11 Hiện nay, tỉ số giới tính của nước ta đang tiến tới cân bằng hơn chủ yếu là nhờ

- A. quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa.
- B. cuộc sống hòa bình, ổn định.
- C. chính sách kế hoạch hóa gia đình.
- D. công cuộc Đổi mới kinh tế.

Lời giải

Tỉ số giới tính của nước ta hiện nay đang tiến tới cân bằng hơn chủ yếu là nhờ cuộc sống hòa bình ổn định.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 12 Tỉ số giới tính của nước ta có đặc điểm gì?

- A. Ngày càng có sự mất cân bằng.
- B. Chịu ảnh hưởng mạnh của hiện tượng chuyển cư ở một số địa phương.
- C. Cao nhất ở Đồng bằng sông Hồng.
- D. Các tỉnh thuộc Tây Nguyên có tỉ số giới tính thấp.

Lời giải

Tỉ số giới tính của nước ta hiện nay đang tiến tới cân bằng hơn chủ yếu là nhờ cuộc sống hòa bình ổn định. -> A sai.

Tỉ số giới tính thấp nhất ở Đồng bằng sông Hồng do nơi này liên tục nhiều năm có các luồng di dân nông nghiệp tới các địa phương như Tây Nguyên, Đông Nam Bộ,

Trung du và miền núi Bắc Bộ. -> Tỷ số giới tính ở Tây Nguyên, các tỉnh Bình Phước, Quảng Ninh cao rõ rệt. -> Hiện tượng chuyển cư có tác động mạnh đến tỷ số giới tính. -> C, D sai và B đúng.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 13 Tỷ số giới tính thấp nhất ở các tỉnh thuộc

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Đông Nam Bộ.
- C. Tây Nguyên.
- D. Duyên hải Nam Trung Bộ.

Lời giải

Tỷ số giới tính thấp nhất ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng, nơi liên tục nhiều năm có các luồng di dân nông nghiệp tới các địa phương Trung du và miền núi Bắc Bộ.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 14 Tỉnh, thành phố nào dưới đây có tỷ số giới tính cao nhất?

- A. Quảng Ninh.
- B. TP Hà Nội.
- C. Thanh Hóa.
- D. Cà Mau.

Lời giải

Tỉ số giới tính của Quảng Ninh cao rõ rệt do nơi đây hàng năm có các luồng di dân từ vùng Đồng bằng sông Hồng.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 15 Biểu hiện của cơ cấu dân số trẻ là

- A. nhóm tuổi dưới 15 chiếm tỉ lệ thấp.
- B. nhóm tuổi dưới 15 chiếm tỉ lệ cao.
- C. nhóm tuổi trên 60 chiếm tỉ lệ cao.
- D. tuổi thọ trung bình của người dân cao.

Lời giải

Cơ cấu dân số trẻ là: **nhóm tuổi 0 – 14 (dưới 15) tuổi chiếm tỉ lệ cao**, nhóm tuổi trên 60 tuổi chiếm tỉ lệ thấp, tuổi thọ trung bình thấp.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 16 Hiện nay, nước ta có cơ cấu dân số

- A. trẻ.
- B. già.
- C. vàng.
- D. ổn định.

Lời giải

Nước ta có cơ cấu dân số trẻ: nhóm tuổi 0 – 14 (dưới 15) tuổi chiếm tỉ lệ cao, nhóm tuổi trên 60 tuổi chiếm tỉ lệ thấp.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 17 Cơ cấu dân số theo tuổi ở nước ta đang có sự thay đổi theo hướng:

- A. Nhóm tuổi dưới 15 tăng lên, nhóm tuổi trên 60 giảm.
- B. Nhóm tuổi dưới 15 giảm xuống, nhóm tuổi trên 60 tăng.
- C. Nhóm tuổi từ 15 – 59 tăng lên, nhóm tuổi trên 60 giảm.
- D. Nhóm tuổi dưới 15 và nhóm tuổi trên 60 tăng lên.

Lời giải

Cơ cấu dân số theo tuổi ở nước ta đang có sự thay đổi theo hướng:

- + Tỉ lệ trẻ em (dưới 15 tuổi) chiếm tỉ trọng cao và giảm xuống.
- + Tỉ lệ người trong độ tuổi lao động (15 – 59 tuổi) và trên độ tuổi lao động (trên 60 tuổi): tăng lên.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 18 Cơ cấu dân số theo tuổi ở nước ta đang thay đổi theo hướng

- A. trẻ hóa.
- B. già hóa.
- C. cân bằng.
- D. mất cân bằng.

Lời giải

Cơ cấu dân số theo tuổi ở nước ta đang có sự thay đổi theo hướng:

- + Tỷ lệ trẻ em (dưới 15 tuổi) chiếm tỉ trọng cao và giảm xuống.
- + Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động (15 – 59 tuổi) và trên độ tuổi lao động (trên 60 tuổi): tăng lên. -> Điều này chứng tỏ cơ cấu dân số nước ta đang có xu hướng già hóa.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 19 Nhân tố nào sau đây không tác động đến tỉ số giới tính của nước ta?

- A. Chiến tranh.
- B. Sự hòa bình, ổn định.
- C. Quy mô dân số.
- D. Các luồng xuất cư, nhập cư.

Lời giải

Tỉ số giới tính của nước ta có sự thay đổi trong thời gian qua và chịu tác động của nhiều nhân tố:

- Trước đây, tỉ số giới tính nước ta mất cân đối, do tác động của *chiến tranh kéo dài*. *Cuộc sống hoà bình* đang kéo tỉ số giới tính tiến tới cân bằng hơn.
- Tỉ số giới tính ở một địa phương còn chịu ảnh hưởng mạnh bởi hiện tượng *chuyển cư*: thấp ở các luồng xuất cư (đồng bằng sông Hồng có tỉ số giới tính thấp do các luồng di dân nông nghiệp trong nhiều năm), tỉ số giới tính cao ở các luồng nhập cư: Tây Nguyên, các tỉnh Quảng Ninh, Bình Phước

=> Nhận xét A, B, D đúng.

- Quy mô dân số không ảnh hưởng đến tỉ số giới tính của nước ta.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 20 Hiện nay nhân tố nào tác động mạnh đến tỉ số giới tính ở vùng Đồng bằng sông Hồng và Tây Nguyên?

- A. Tỉ lệ gia tăng dân số.
- B. Chiến tranh.
- C. Quá trình chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế.
- D. Chuyển cư.

Lời giải

Tỉ số giới tính ở một địa phương còn chịu ảnh hưởng mạnh bởi hiện tượng chuyển cư: thấp ở các luồng xuất cư (đồng bằng sông Hồng có tỉ số giới tính thấp do các luồng di dân nông nghiệp trong nhiều năm), tỉ số giới tính cao ở các luồng nhập cư: Tây Nguyên, các tỉnh Quảng Ninh, Bình Phước.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 21 Đâu không phải là vai trò chủ yếu của việc giảm tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên ở nước ta?

- A. Giải quyết tốt hơn vấn đề việc làm.
- B. Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo thành phần kinh tế.
- C. Nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.
- D. Giảm sức ép về vấn đề tài nguyên và môi trường.

Lời giải

- Gia tăng tự nhiên giảm chủ yếu là do giảm tỉ lệ sinh, hạn chế được tốc độ gia tăng dân số quá nhanh mỗi năm, điều này góp phần:

+ Giảm sức ép của dân số lên các vấn đề về các giải quyết việc làm cho lao động trong tương lai.

+ Tạo điều kiện nâng cao chất lượng cuộc sống người dân (nhờ đầu tư tốt hơn cho y tế, giáo dục, nơi ở, phúc lợi xã hội....).

+ Giảm sức ép về vấn đề sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

=> Nhận xét A, C D đúng.

- Gia tăng tự nhiên giảm ***hầu như không tác động đến sự thay đổi cơ cấu thành phần kinh tế***, cơ cấu thành phần kinh tế chủ yếu chịu tác động của chính sách đa dạng hóa thành phần kinh tế, mở cửa và thu hút đầu tư.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 22 Lợi ích của việc giảm tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên ở nước ta là

A. tài nguyên thiên nhiên ngày càng cạn kiệt.

B. chất lượng cuộc sống của người dân được cải thiện.

C. tình trạng ô nhiễm môi trường gia tăng.

D. thúc đẩy sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Lời giải

Gia tăng tự nhiên giảm chủ yếu là do giảm tỉ lệ sinh, hạn chế được tốc độ gia tăng dân số quá nhanh mỗi năm, điều này góp phần tạo điều kiện nâng cao chất lượng cuộc sống người dân nhờ đầu tư tốt hơn cho y tế, giáo dục, nơi ở, phúc lợi xã hội....

Đáp án cần chọn là: B

Câu 23 Đâu không phải là hậu quả của vấn đề tỉ số giới tính cao?

- A. Ảnh hưởng đến nguồn lao động trong tương lai.
- B. Tạo nên nguồn lao động có sức mạnh.
- C. Gia tăng tình trạng bất bình đẳng giới.
- D. Ảnh hưởng đến vấn đề hôn nhân gia đình trong tương lai.

Lời giải

Tỉ số giới tính cao nghĩa là số nam nhiều hơn nữ. Điều này sẽ gây nên hậu quả là mất cân đối trong cơ cấu lao động nam – nữ, thiếu hụt lao động nữ để phát triển các ngành kinh tế đòi hỏi sự tỉ mỉ khéo léo (may mặc, thủ công...); gia tăng bất bình đẳng giới; trong tương lai nhiều người nam sẽ ế vợ do thiếu hụt nữ giới nghiêm trọng..

=> Nhận xét A, C, D đúng.

- Tạo ra nguồn lao động có sức mạnh không phải là hậu quả của chênh lệch tỉ số giới tính (nam nhiều hơn nữ)

=> Nhận xét B không đúng

Đáp án cần chọn là: B

Câu 24 Tỉ số giới tính cao sẽ gây ra hậu quả gì trong tương lai?

- A. Cơ cấu dân số già đi.
- B. Ảnh hưởng đến nguồn lao động trong tương lai.
- C. Cạn kiệt tài nguyên và ô nhiễm môi trường.
- D. Số dân thành thị tăng cao.

Lời giải

Tỉ số giới tính cao nghĩa là số nam nhiều hơn nữ. Điều này sẽ gây nên hậu quả là mất cân đối trong cơ cấu lao động nam – nữ, thiếu hụt lao động nữ để phát triển các ngành kinh tế đòi hỏi sự tỉ mỉ khéo léo (may mặc, thủ công...).

Đáp án cần chọn là: B

Câu 25 Ở khu vực nông thôn, miền núi nước ta có tỉ lệ gia tăng tự nhiên cao, nguyên nhân không phải do:

- A. Trình độ dân trí thấp.
- B. Quan niệm truyền thống về sinh đẻ.
- C. Chất lượng cuộc sống tốt.
- D. Kết hôn sớm.

Lời giải

Vùng nông thôn miền núi tỉ lệ gia tăng tự nhiên cao do:

- Vùng nông thôn, miền núi có trình độ dân trí còn hạn chế nên chưa nhận thức đầy đủ về vấn đề dân số kế hoạch hóa gia đình, thiếu kiến thức trong việc sử dụng các biện pháp tránh thai.
- Còn tồn tại quan niệm lạc hậu về vấn đề sinh đẻ như: trời sinh voi sinh cỏ, con cái là của trời cho.
- Phần lớn nam nữ các vùng quê thường nghỉ học và kết hôn sớm -> vấn đề sinh đẻ dễ dàng và nhiều hơn.

=> Những nhân tố này tác động khiến tỉ lệ gia tăng tự nhiên vùng nông thôn miền núi cao hơn.

=> Nhận xét A, B, D đúng.

- Dân cư vùng nông thôn có chất lượng cuộc sống thấp -> nảy sinh nhu cầu sinh nhiều con để tăng thu nhập qua việc tăng số lượng thành viên lao động trong gia đình, đặc biệt lao động trong các ngành nông – lâm – ngư nghiệp.

=> Nhận xét gia tăng dân số ở miền núi nông thôn cao do chất lượng cuộc sống cao là không chính xác.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 26 Nguyên nhân chủ yếu làm cho khu vực nông thôn, miền núi có tỉ lệ gia tăng tự nhiên cao là gì?

- A. Trình độ dân trí thấp.
- B. Tuổi thọ trung bình thấp.
- C. Kết hôn sớm.
- D. Kinh tế kém phát triển.

Lời giải

Vùng nông thôn miền núi tỉ lệ gia tăng tự nhiên cao do:

- Vùng nông thôn, miền núi có trình độ dân trí còn hạn chế nên chưa nhận thức đầy đủ về vấn đề dân số kế hoạch hóa gia đình nên việc tuyên truyền, thực hiện các chính sách dân số không được hiệu quả, thiếu kiến thức trong việc sử dụng các biện pháp tránh thai.

Chính vì trình độ dân trí còn thấp nên người dân ở khu vực này thường kết hôn sớm, hoạt động trong các ngành nông nghiệp là chủ yếu -> kinh tế kém phát triển, chất lượng đời sống người dân thấp.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 27 Cho bảng số liệu:

Số dân và tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên của nước ta qua các năm

Năm	Tổng số dân (nghìn người)	Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên (%)
2000	77 635	1,36
2005	82 392	1,31
2010	86 947	1,03
2015	91 713	0,94

Nhận xét không đúng về tình hình dân số nước ta là

- A. Tổng số dân tăng liên tục và khá nhanh.

- B. Dân số nước ta tăng lên khá nhanh nhưng còn biến động.
- C. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên giảm liên tục.
- D. Tỷ lệ gia tăng tự nhiên giảm xuống đạt mức dưới 1%.

Lời giải

- Tổng số dân nước ta tăng lên liên tục và khá nhanh, tăng gấp: $91713 / 77635 = 1,18$ lần.

=> Nhận xét A đúng.

Nhận xét B. Dân số nước ta tăng nhưng còn biến động là không đúng

- Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên giảm liên tục (từ 1,36% năm 2000 xuống 0,94% năm 2015).

- Năm tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên đạt mức dưới 1% (năm 2005 là 0,94%).

=> Nhận xét C, D đúng.

=> Nhận xét **không đúng** về tình hình dân số nước ta là B.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 28 Cho bảng số liệu:

Số dân và tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên của nước ta qua các năm

Năm	Tổng số dân (nghìn người)	Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên (%)
2000	77 635	1,36
2005	82 392	1,31
2010	86 947	1,03
2015	91 713	0,94

Chọn loại biểu đồ thích hợp để thể hiện tổng số dân và tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên nước ta giai đoạn 2000 – 2015.

- A. Tròn.
- B. Đường.

C. Cột.

D. Kết hợp.

Lời giải

Đề bài yêu cầu chọn loại biểu đồ để thể hiện tổng số dân và tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên nước ta giai đoạn 2000 – 2017. -> A sai vì biểu đồ tròn chỉ thể hiện cơ cấu.

Bảng số liệu có 2 đơn vị là nghìn người và % -> B,C sai và D đúng.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 29 Tỉ lệ gia tăng tự nhiên của nước ta có xu hướng giảm và tương đối thấp nhưng dân số nước ta vẫn tăng thêm mỗi năm khoảng 1 triệu người, nguyên nhân là do

A. Đời sống nhân dân được nâng cao, y tế phát triển.

B. Dân số nước ta đông, số người trong độ tuổi sinh đẻ cao.

C. Tỉ số giới tính thấp (số nữ nhiều hơn nam).

D. Nền kinh tế phát triển và có nhiều đổi mới.

Lời giải

Nước ta có quy mô dân số đông và cơ cấu dân số trẻ (tỉ lệ người trong nhóm tuổi 0 – 14 và 15 – 59 tuổi lớn) vì vậy số người trong độ tuổi sinh đẻ cao (số trẻ em sinh ra nhiều)

=> Vì vậy mỗi năm dân số nước ta vẫn tăng thêm khoảng 1 triệu người mặc dù tỉ lệ gia tăng tự nhiên đang giảm dần.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 30 Tại sao tỉ lệ gia tăng tự nhiên của nước ta giảm nhưng dân số vẫn tăng lên?

- A. do tỉ lệ gia tăng tự nhiên có sự khác nhau giữa các vùng.
- B. do tỉ lệ gia tăng tự nhiên vẫn lớn hơn 0.
- C. do chính sách kế hoạch hóa của nhà nước.
- D. do hiện tượng bùng nổ dân số ở giai đoạn trước.

Lời giải

Công thức tính gia tăng tự nhiên:

$$\text{GTTN (\%)} = (\text{Tỉ suất sinh} - \text{tỉ suất tử})/10$$

Dân số tăng/ giảm hàng năm (người) = Dân số thời điểm hiện tại (người) × Tỉ lệ gia tăng tự nhiên (%).

Như vậy dân số chỉ giảm đi khi tỉ lệ gia tăng tự nhiên âm -> Tỉ suất sinh thấp hơn tỉ suất tử.

Trong khi tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên của nước ta vẫn trên 1% -> Dân số vẫn tăng lên.

Đáp án cần chọn là: B